

# **Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sài Gòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 17**

**QUYỂN THỨ 414**

**HỘI THỨ HAI**

**Phẩm**

**TAM-MA-ĐỊA**

**Thứ 16 - 2**

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là vô lượng trăm ngàn vô thượng vi diệu các tam-ma-địa. Tức là Kiện hành tam-ma-địa, Bảo ấn tam-ma-địa, Sư tử du hý tam-ma-địa, Diệu nguyệt tam-ma-địa, Nguyệt tràng tướng tam-ma-địa, Nhất thiết pháp dũng tam-ma-địa, Quán đỉnh tam-ma-địa, Pháp giới quyết định tam-ma-địa, Quyết định tràng tướng tam-ma-địa, Kim cương dụ tam-ma-địa, Nhập pháp ấn tam-ma-địa, Phóng quang vô vong thất tam-ma-địa, Thiện lập định vương tam-ma-địa, Phóng quang tam-ma-địa, Tinh tiến lực tam-ma-địa, Đẳng dũng tam-ma-địa, Nhập

nhất thiết ngôn từ quyết định tam-ma-địa, Đăng nhập tăng ngữ tam-ma-địa, Quán phương tam-ma-địa, Tổng trì ấn tam-ma-địa, Vô vong thất tam-ma-địa, Chư pháp đẳng thú hải ấn tam-ma-địa, Biến phú hư không tam-ma-địa, Kim cương luân tam-ma-địa, Ly trần tam-ma-địa, Biến chiếu tam-ma-địa, Bất thuận tam-ma-địa, Vô trụ tướng tam-ma-địa, Bất tư duy tam-ma-địa, Vô cấu đặng tam-ma-địa, Vô biên quang tam-ma-địa, Phát quang tam-ma-địa, Phổ chiếu tam-ma-địa, Tịnh kiên định tam-ma-địa, Vô cấu quang tam-ma-địa, Phát diệu lạc tam-ma-địa, Điện đặng tam-ma-địa, Vô tận tam-ma-địa, Cụ oai quang tam-ma-địa, Ly tận tam-ma-địa, Vô động tam-ma-địa, Vô hà khích tam-ma-địa, Nhật đặng tam-ma-địa, Tịnh nguyệt tam-ma-địa, Tịnh quang tam-ma-địa, Phát minh tam-ma-địa, Tác sở ưng tác tam-ma-địa, Trí tràng tướng tam-ma-địa, Kim cương man tam-ma-địa, Trụ tâm tam-ma-địa, Phổ minh tam-ma-địa, Thiện trụ tam-ma-địa, Bảo tích tam-ma-địa, Diệu pháp ấn tam-ma-địa, Nhất thiết pháp bình đẳng tánh tam-ma-địa, Xả ái lạc tam-ma-địa, Nhập pháp đỉnh tam-ma-địa, Phiêu tán tam-ma-địa, Phân biệt pháp cú tam-ma-địa, Bình đẳng tự tướng tam-ma-địa, Ly văn tự tướng tam-ma-địa, Đoạn sở duyên tam-ma-địa, Vô biến dị tam-ma-địa, Vô phẩm loại tam-ma-địa, Vô tướng hành tam-ma-địa, Ly ế ám tam-ma-địa, Cụ

**hành tam-ma-địa, Bất biến động tam-ma-địa, Độ  
cảnh giới tam-ma-địa, Tập nhất thiết công đức tam-  
ma-địa, Quyết định trụ tam-ma-địa, Vô tâm trụ  
tam-ma-địa, Tịnh diệu hoa tam-ma-địa, Cụ giác chi  
tam-ma-địa, Vô biên đẳng tam-ma-địa, Vô biên  
biện tam-ma-địa, Vô đẳng đẳng tam-ma-địa, Siêu  
nhất thiết pháp tam-ma-địa, Quyết phán chư pháp  
tam-ma-địa, Tán nghi vãng tam-ma-địa, Vô sở trụ  
tam-ma-địa, Nhất tướng trang nghiêm tam-ma-địa,  
Dẫn phát hành tướng tam-ma-địa, Nhất hành  
tướng tam-ma-địa, Ly hành tướng tam-ma-địa,  
Diệu hành tướng tam-ma-địa, Đạt chư hữu để tán  
hoại tam-ma-địa, Nhập thi thiết ngữ ngôn tam-ma-  
địa, Giải thoát âm thanh văn tự tam-ma-địa, Cụ xí  
nhiên tam-ma-địa, Nghiêm tịnh tướng tam-ma-địa,  
Vô tiêu xí tam-ma-địa, Cụ nhất thiết diệu tướng  
tam-ma-địa, Bất hỷ nhất thiết khổ lạc tam-ma-địa,  
Vô tịnh hành tướng tam-ma-địa, Cụ đà-la-ni tam-  
ma-địa, Nhiếp phục nhất thiết chánh tánh tà tánh  
tam-ma-địa, Tĩnh tức nhất thiết vi thuận tam-ma-  
địa, Ly ái tăng tam-ma-địa, Vô cấu minh tam-ma-  
địa, Cụ kiên cố tam-ma-địa, Mãn nguyệt tịnh quang  
tam-ma-địa, Đại trang nghiêm tam-ma-địa, Chiếu  
nhất thiết thế gian tam-ma-địa, Định bình đẳng  
tánh tam-ma-địa, Hữu tránh vô tránh bình đẳng lý  
thú tam-ma-địa, Vô sào huyết vô tiêu xí vô ái lạc  
tam-ma-địa, Quyết định an trụ chơn như tam-ma-**

**địa, Ly thân uế ác tam-ma-địa, Ly ngữ uế ác tam-ma-địa, Ly ý uế ác tam-ma-địa, Như hư không tam-ma-địa, Vô nhiễm trước như hư không tam-ma-địa. Tam-ma-địa như thế thấy có vô lượng trăm ngàn, đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát.**

**Thiện Hiện! Vì sao gọi là Kiện hành tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, năng thọ cảnh tất cả tam-ma-địa, năng mạnh mẽ làm xong vô biên việc thù thắng, năng làm dẫn đầu tất cả đẳng trì. Vậy nên gọi là Kiện hành tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Bảo ấn tam-ma-địa? Vì tam-ma-địa này năng ấn tất cả định. Vậy nên gọi là Bảo ấn tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Sư tử du hý tam-ma-địa? Là khi muốn trụ tam-ma-địa này, đối các thắng định du hý tự tại. Vậy nên gọi là Sư tử du hý tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Diệu nguyệt tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, như trăng tròn sáng soi khắp các định. Vậy nên gọi là Diệu nguyệt tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Nguyệt tràng tướng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khắp năng gìn giữ tướng các thắng định. Vậy nên gọi là Nguyệt tràng tướng tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Nhất thiết pháp dừng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khắp năng vọt mạnh ra tất cả thắng định. Vậy nên gọi là Nhất thiết pháp dừng tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Quán đỉnh tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khắp năng quán sát đỉnh tất cả định. Vậy nên gọi là Quán đỉnh tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Pháp giới quyết định tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, năng đối pháp giới quyết định soi rõ. Vậy nên gọi là Pháp giới quyết định tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Quyết định tràng tướng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, quyết định giữ tướng cờ các định. Vậy nên gọi là Quyết định tràng tướng tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Kim cương dụ tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, năng phá các định chẳng phải kia đè được. Vậy nên gọi là Kim cương dụ tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Nhập pháp ấn tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khắp năng chứng vào tất cả pháp ấn. Vậy nên gọi là Nhập pháp ấn tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Phóng quang vô vong thất tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, phóng quang thẳng định soi loại hữu tình khiến nó nghĩ nhớ đã từng thọ pháp. Vậy nên gọi là Phóng quang vô vong thất tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Thiện lập định vương tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các định vương khéo năng khiến lập. Vậy nên gọi là Thiện lập định vương tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Phóng quang tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối quang các định khắp năng khai phát. Vậy nên gọi là Phóng quang tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Tinh tiến lực tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, năng phát thể lực tinh tiến các định. Vậy nên gọi là Tinh tiến lực tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Đẳng dũng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khiến các đẳng trì bình đẳng vọt hiện. Vậy nên gọi là Đẳng dũng tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Nhập nhất thiết ngôn từ quyết định tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các lời lẽ quyết định ngộ vào. Vậy nên gọi là Nhập nhất thiết ngôn từ quyết định tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Đẳng nhập tạng ngữ tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối tên các định khắp năng ngộ vào giải thích lý thú rõ ràng. Vậy nên gọi là Đẳng nhập tạng ngữ tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Quán phương tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối phương pháp các định khắp năng quán soi. Vậy nên gọi là Quán phương tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Tổng trì ấn tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, năng tổng nắm giữ diệu ấn các định. Vậy nên gọi là Tổng trì ấn tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Vô vong thất tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối tướng các định đều không quên mất. Vậy nên gọi là Vô vong thất tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Chư pháp đẳng thú hải ấn tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khiến các thắng định bình đẳng đều tới vào, như cái ấn đại hải nhiếp nhận các dòng. Vậy nên gọi là Chư pháp đẳng thú hải ấn tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Biến phú hư không tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các đẳng trì khắp năng che chở, không có chọn lựa, như thái hư không. Vậy nên gọi là Biến phú hư không tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Kim cương luân tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khắp năng nắm giữ tất cả thắng định khiến chẳng tán hoại như luân kim cương. Vậy nên gọi là Kim cương luân tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Ly trần tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, năng diệt tất cả phiền não ràng buộc dơ bẩn. Vậy nên gọi là Ly trần tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Biến chiếu tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khắp soi các định khiến rất sáng rõ. Vậy nên gọi là Biến chiếu tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Bất thuận tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, chẳng còn mong cầu định khác, pháp khác nữa. Vậy nên gọi là Bất thuận tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Vô tướng trụ tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, chẳng thấy trong các định có chút pháp khác trụ. Vậy nên gọi là Vô tướng trụ tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Bất tư duy tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, có bao nhiêu pháp tâm tâm sở hèn kém thấy đều chẳng chuyển hiện. Vậy nên gọi là Bất tư duy tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Vô cấu đấng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, như cầm đèn sáng soi rõ các định. Vậy nên gọi là Vô cấu đấng tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Vô biên quang tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, năng phát ánh sáng lớn soi không ngăn mé. Vậy nên gọi là Vô biên quang tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Phát quang tam-ma-địa? Là nếu khi trụ đấng trì vô gián này, năng phát sáng láng tất cả thặng định. Vậy nên gọi là Phát quang tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Phổ chiếu tam-ma-địa? Là nếu trụ đấng trì vô gián này, tức năng soi khắp các môn thặng định. Vậy nên gọi là Phổ chiếu tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Tịnh kiên định tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, được các đấng trì tánh tịnh bình đẳng. Vậy nên gọi là Tịnh kiên định tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Vô cấu quang tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, năng khắp tẩy trừ bản thủ tất cả định. Vậy nên gọi là Vô cấu quang tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Phát diệu lạc tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, lãnh thọ diệu lạc tất cả đẳng trì. Vậy nên gọi là Phát diệu lạc tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Điện đăng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, soi các đẳng trì như điện sáng hực. Vậy nên gọi là Điện đăng tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Vô tận tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, dẫn phát công đức các đẳng trì không hết, mà chẳng thấy tướng kia hết chẳng hết. Vậy nên gọi là vô tận tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Cụ oai quang tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các đẳng trì oai quang đây độc thịnh nhất. Vậy nên gọi là Cụ oai quang tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Ly tận tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, thấy các đẳng trì tất cả không hết mà chẳng thấy tướng có hết chẳng hết. Vậy nên gọi là Ly tận tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Vô động tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khiến các đẳng trì không lay, không lắ, cũng không hý luận. Vậy nên gọi là Vô động tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Vô hà khích tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khiến các đẳng trì thấy**

**không vết hở. Vậy nên gọi là Vô hà khích tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Nhật đăng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khiến các định môn phát sáng khắp soi. Vậy nên gọi là Nhật đăng tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Tịnh nguyệt tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khiến các đẳng trì trừ tối như trăng. Vậy nên gọi là Tịnh nguyệt tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Tịnh quang tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối tất cả đẳng trì được bốn vô ngại giải. Vậy nên gọi là Tịnh quang tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Phát minh tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khiến các cửa định phát sanh ánh sáng khắp soi. Vậy nên gọi là Phát minh tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Tác sở ưng tác tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, lo liệu các đẳng trì việc đáng ra làm, lại khiến các định việc ra làm thành xong. Vậy nên gọi là Tác sở ưng tác tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Trí tràng tướng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, thấy diệu trí tràng tướng các đẳng trì. Vậy nên gọi là Trí tràng tướng tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Kim cương man tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, tuy năng thông đạt tất cả pháp mà chẳng thấy có tướng thông đạt. Vậy nên gọi là Kim cương man tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Trụ tâm tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, tâm chẳng lay động, chẳng chuyển, chẳng soi, cũng chẳng tổn giảm, chẳng nghĩ có tâm. Vậy nên gọi là Trụ tâm tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Phổ minh tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các định sáng khắp năng quán soi. Vậy nên gọi là Phổ minh tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Thiện trụ tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các đẳng trì khéo hay an trụ. Vậy nên gọi là Thiện trụ tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Bảo tích tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, xem các đẳng trì đều như đồng ngọc báu. Vậy nên gọi là Bảo tích tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Diệu pháp ấn tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, năng ấn các đẳng trì, dùng vô ấn mà ấn vậy. Vậy nên gọi là Diệu pháp ấn tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Nhất thiết pháp bình đẳng tánh tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, chẳng**

**thấy có pháp lìa tánh bình đẳng. Vậy nên gọi là Nhất thiết pháp bình đẳng tánh tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Xả ái lạc tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối tất cả pháp xả các ưa vui. Vậy nên gọi là Xả ái lạc tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Nhập pháp đỉnh tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối tất cả pháp năng trừ ám chướng, cũng đối các định năng làm thượng thủ. Vậy nên gọi là Nhập pháp đỉnh tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Phiêu tán tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, thối tan tất cả chấp định, chấp pháp. Vậy nên gọi là Phiêu tán tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Phân biệt pháp cú tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khéo năng phân biệt pháp cú các định. Vậy nên gọi là Phân biệt pháp cú tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Bình đẳng tự tướng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, được tướng chữ bình đẳng các đẳng trì. Vậy nên gọi là Bình đẳng tự tướng tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Ly văn tự tướng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các đẳng trì chẳng được một chữ. Vậy nên gọi là Ly văn tự tướng tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Đoạn sở duyên tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, tuyệt tướng cảnh sở duyên các đẳng trì. Vậy nên gọi là Đoạn sở duyên tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Vô biến dị tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, chẳng được tướng các pháp biến khác. Vậy nên gọi là Vô biến dị tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Vô phẩm loại tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, chẳng thấy tướng riêng phẩm loại các pháp. Vậy nên gọi là Vô phẩm loại tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Vô tướng hành tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối tướng các định đều vô sở đắc. Vậy nên gọi là Vô tướng hành tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Ly ế ám tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, mù tối các định không thứ nào chẳng bị trừ khiển. Vậy nên gọi là Ly ế ám tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Cụ hành tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối hành các định đều không kiến chấp. Vậy nên gọi là Cụ hành tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Bất biến động tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các đẳng trì chẳng thấy**

**biến động. Vậy nên gọi là Bất biến động tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Độ cảnh giới tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, vượt khỏi cảnh giới sở duyên các đẳng trì. Vậy nên gọi là Độ cảnh giới tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Tập nhất thiết công đức tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, năng nhóm bao nhiêu công đức các định, đối tất cả pháp mà không có tướng nhóm. Vậy nên gọi là Tập nhất thiết công đức tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Quyết định trụ tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các định tâm dù quyết định trụ, mà biết tướng kia trọn chẳng thể được. Vậy nên gọi là Quyết định trụ tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Vô tâm trụ tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, tâm đối các định không chuyển, không rơi. Vậy nên gọi là Vô tâm trụ tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Tịnh diệu hoa tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khiến các đẳng trì đều được thanh tịnh, nghiêm sức sáng rõ in như hoa đẹp. Vậy nên gọi là Tịnh diệu hoa tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Cụ giác chi tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khiến tất cả định tu bảy nhánh giác chóng được viên mãn. Vậy nên gọi là Cụ giác chi tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Vô biên đẳng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối tất cả đều năng soi rõ ví như sáng đèn. Vậy nên gọi là Vô biên đẳng tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Vô biên biện tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối tất cả pháp được biện tài vô biên. Vậy nên gọi là Vô biên biện tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Vô đẳng đẳng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các đẳng trì được tánh bình đẳng, cũng khiến các định thành vô đẳng đẳng. Vậy nên gọi là Vô đẳng đẳng tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Siêu nhất thiết pháp tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khắp được vượt qua các pháp ba cõi. Vậy nên gọi là Siêu nhất thiết pháp tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Quyết phán chư pháp tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các thắng định và các pháp, năng vì hữu tình như thật quyết phán. Vậy nên gọi là Quyết phán chư pháp tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Tán nghi võng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các đẳng trì và tất cả pháp có bao lưới nghi đều năng trừ tan hết. Vậy nên gọi là Tán nghi võng tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Vô sở trụ tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, chẳng thấy các pháp có chỗ sở trụ. Vậy nên gọi là Vô sở trụ tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Nhất tướng trang nghiêm tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, chẳng thấy các pháp hai tướng khá lầy. Vậy nên gọi là Nhất tướng trang nghiêm tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Dẫn phát hành tướng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các đẳng trì và tất cả pháp, dù năng dẫn phát nhiều thứ hành tướng mà đều chẳng thấy kể năng dẫn phát. Vậy nên gọi là Dẫn phát hành tướng tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Nhất hành tướng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, thấy các đẳng trì không hai hành tướng. Vậy nên gọi là Nhất hành tướng tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Ly hành tướng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, thấy các đẳng trì đều vô hành tướng. Vậy nên gọi là Ly hành tướng tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Diệu hành tướng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khiến các đẳng trì sanh khởi diệu hành tướng. Vậy nên gọi là Diệu hành tướng tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Đạt chư hữu để tán hoại tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các đẳng trì và tất cả pháp được trí thông đạt như thật ngộ vào; đã được vào rồi, đối các hiển pháp phá tan thông suốt khiến không còn thừa sót. Vậy nên gọi là Đạt chư hữu để tán hoại tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Nhập thi thiết ngữ ngôn tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, ngộ vào tất cả pháp tam-ma-địa rồi, thi thiết ra lời nói không mắc không ngại. Vậy nên gọi là Nhập thi thiết ngữ ngôn tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Giải thoát âm thanh văn tự tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, thấy các tướng vắng diệt các đẳng trì giải thoát tất cả tiếng tăm văn chữ. Vậy nên gọi là Giải thoát âm thanh văn tự tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Cự xí nhiên tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các đẳng trì oai quang soi sáng. Vậy nên gọi là Cự xí nhiên tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Nghiêm tịnh tướng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, được tướng nghiêm**

**tịnh, nghĩa là đối các tướng đều hay trừ diệt. Vậy nên gọi là Nghiêm tịnh tướng tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Vô tiêu xí tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các đẳng trì chẳng thấy nêu cờ. Vậy nên gọi là Vô tiêu xí tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Cụ nhất thiết diệu tướng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, diệu tướng các định không tướng nào chẳng đầy đủ. Vậy nên gọi là Cụ nhất thiết diệu tướng tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Bất hỷ nhất thiết khổ lạc tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối tướng khổ vui các đẳng trì chẳng vui quan sát. Vậy nên gọi là Bất hỷ nhất thiết khổ lạc tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Vô tận hành tướng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, chẳng thấy hành tướng các định có hết. Vậy nên gọi là Vô tận hành tướng tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Cụ đà-la-ni tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, năng tổng nắm giữ thắng sự các định. Vậy nên gọi là Cụ đà-la-ni tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Nhiếp phục nhất thiết chánh tánh tà tánh tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các đẳng trì chánh tánh tà tánh, nhiếp phục các kiến đều khiến chẳng cho sanh khởi. Vậy nên**

**gọi là Nhiếp phục nhất thiết chánh tánh tà tánh tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Tĩnh tức nhất thiết vi thuận tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các đảng trì và tất cả pháp đều chẳng thấy có tướng trái thuận. Vậy nên gọi là Tĩnh tức nhất thiết vi thuận tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Ly tăng ái tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các đảng trì và tất cả pháp đều chẳng thấy có tướng ghét ưa. Vậy nên gọi là Ly tăng ái tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Vô cấu minh tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các đảng trì đều chẳng thấy có tướng trong tướng đục. Vậy nên gọi là Vô cấu minh tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Cụ kiên cố tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khiến các đảng trì đều được bền chắc. Vậy nên gọi là Cụ kiên cố tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Mãn nguyệt tịnh quang tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khiến các đảng trì công đức hơn thêm như trăng trong đầy tròn, nước biển cả sáng thêm. Vậy nên gọi là Mãn nguyệt tịnh quang tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Đại trang nghiêm tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khiến các đẳng trì trọn nên các thứ nhiệm mầu hiếm có, việc trang nghiêm lớn. Vậy nên gọi là Đại trang nghiêm tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Chiếu nhất thiết thế gian tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, soi các đẳng trì và tất cả pháp, khiến loại hữu tình đều được khai hiểu. Vậy nên gọi là Chiếu nhất thiết thế gian tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Định bình đẳng tánh tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, chẳng thấy đẳng trì tụ tán sai khác. Vậy nên gọi là Định bình đẳng tánh tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Hữu tránh vô tránh bình đẳng lý thú tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, chẳng thấy tánh tướng sai khác các pháp và tất cả định có tránh không tránh. Vậy nên gọi là Hữu tránh vô tránh bình đẳng lý thú tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Vô sào huyết vô tiêu xí vô ái lạc tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, phá các tổ hang, bỏ các cờ nêu, dứt các muốn ưa mà không chấp lấy. Vậy nên gọi là Vô sào huyết vô tiêu xí vô ái lạc tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Quyết định an trụ chơn như tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các**

**đẳng trì và tất cả pháp thường chẳng bỏ rời chơn như thật tướng. Vậy nên gọi là Quyết định an trụ chơn như tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Ly thân uế ác tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khiến các đẳng trì phá hoại thân kiến. Vậy nên gọi là Ly thân uế ác tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Ly ngữ uế ác tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khiến các đẳng trì phá ngữ ác nghiệp. Vậy nên gọi là Ly ngữ uế ác tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Ly ý uế ác tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, khiến các đẳng trì phá ý ác nghiệp. Vậy nên gọi là Ly ý uế ác tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Như hư không tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, đối các hữu tình khắp năng nhiều ích mà tâm bình đẳng như thái hư không. Vậy nên gọi là Như hư không tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Vô nhiễm trước như hư không tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa này, quán tất cả pháp đều vô sở hữu, như hư không trong sạch không nhiễm không dính. Vậy nên gọi là Vô nhiễm trước như hư không tam-ma-địa.**

**Thiện Hiện! Như vậy thấy có vô lượng trăm ngàn thẳng tam-ma-địa màu nhiệm hiếm có. Phải biết, đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát.**



# HỘI THỨ HAI

## Phẩm NIỆM TRỤ THẢY

Thứ 17 - 1

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là bốn niệm trụ. Những gì là bốn? Một là thân niệm trụ, hai là thọ niệm trụ, ba là tâm niệm trụ, bốn là pháp niệm trụ.

Thân niệm trụ ấy là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tuy đối nội thân trụ quán theo thân, hoặc đối ngoại thân trụ quán theo thân, hoặc đối nội ngoại thân trụ quán theo thân, mà vẫn chẳng khởi thân cùng tìm nghĩ, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu.

Thọ niệm trụ ấy là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tuy đối nội thọ trụ quán theo thọ, hoặc đối ngoại thọ trụ quán theo thọ, hoặc đối nội ngoại thọ trụ quán theo thọ, mà vẫn chẳng khởi thọ cùng tìm nghĩ, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu.

Tâm niệm trụ ấy là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm

phương tiện, tuy đối nội tâm trụ quán theo tâm, hoặc đối ngoại tâm trụ quán theo tâm, hoặc đối nội ngoại tâm trụ quán theo tâm, mà vẫn chẳng khởi tâm cùng tìm nghĩ, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu.

Pháp niệm trụ ấy là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tuy đối nội pháp trụ quán theo pháp, hoặc đối ngoại pháp trụ quán theo pháp, hoặc đối nội ngoại pháp trụ quán theo pháp, mà vẫn chẳng khởi pháp cùng tìm nghĩ, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu.

Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán theo thân, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ, điều phục tham ưu? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, quán kỹ tự thân khi đi biết đi, khi đứng biết đứng, khi ngồi biết ngồi, khi nằm biết nằm, như như tự thân uy nghi sai khác. Như vậy, như vậy, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán theo thân, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu.

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, quán kỹ tự thân chính biết đi đến, chính biết xem ngó, chính biết cúi ngược, chính biết co dãn, mặc Tăng-già-lê, cầm nắm y bát, hoặc ăn hoặc uống, nghỉ ngơi kinh hành, ngồi dậy, đón rước, thức ngủ nói lặng, vào ra các định, đều nhớ chính biết. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán theo thân, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, quán kỹ tự thân, với khi thở vào nhớ biết thở vào, với khi thở ra nhớ biết thở ra, với khi thở dài nhớ biết thở dài, với khi thở ngắn nhớ biết thở ngắn. Như thợ quay xe hoặc học trò y, khi thế xe dài biết thế xe dài, khi thế xe ngắn biết thế xe ngắn. Bồ-tát Ma-ha-tát này cũng lại như thế, nhớ biết các thở hoặc vào hoặc ra, dài ngắn sai khác. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán theo thân, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà**

**làm phương tiện, quán kỹ tự thân, các giới sai khác. Chỗ gọi địa giới, thủy hỏa phong giới. Như thợ thịt giết hoặc học trò y đứt mạng trâu ròi, lại dùng dao bén chia xẻ nơi thân, cắt làm bốn phần, hoặc ngồi hoặc đứng như thật quán biết. Bồ-tát Ma-ha-tát này cũng lại như thế, quán sát tự thân địa thủy hỏa phong bốn giới sai khác. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán theo thân, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, quán kỹ tự thân từ chân đến đỉnh các thứ bất tịnh đầy rẫy nơi trong, ngoài được da mỏng gói kín. Chỗ gọi thân này chỉ có các thứ: tóc, lông, móng, răng, da thừa, máu, thịt, gân, mạch, xương, tủy, tim, gan, phổi, cật, mật, lá lách, bào thai, dạ dày, ruột lớn, ruột nhỏ, cứt, đái, nước mắt, nước dãi, khạc nhổ, mồ hôi, đất bản, đàm, mủ, mỡ lá, óc, màng, ghèn, cứt ráy, bất tịnh như thế đầy rẫy trong thân. Như có nông phu hoặc các trưởng giả, trong bịch đựng đầy các thứ tạp cốc, chỗ gọi nếp, mè, lúa, đậu, bắp thảy; có kẻ tỏ mắt khai bịch xem coi năng như thật biết trong ấy chỉ có nếp, mè, lúa thảy các thứ tạp cốc. Bồ-tát Ma-ha-tát này cũng là**

**như thế, quán kỹ tự thân từ chân đến đỉnh đầy rẫy bất tịnh chẳng thể tham muốn. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán theo thân, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, qua đường đạm bạc xem chỗ bỏ thây chết đã một ngày, hoặc qua hai ngày cho đến bảy ngày, nơi thân sinh trướng sắc biến xanh bầm, hôi thối, da phá, mủ máu chảy ra. Thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như thế, đủ pháp như vậy, chưa được giải thoát, trọn về như thế! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán theo thân, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, qua đường đạm bạc xem chỗ bỏ thây chết đã một ngày, hoặc qua hai ngày cho đến bảy ngày, bị các chim bồ cắt, quạ khách, cú mèo, thỏ niêu, cọp, beo, chồn, sói, chó, dã can thảy, nhiều loại cầm thú; hoặc mổ hoặc bầu, xương thịt rơi rớt ngổn ngang, cắn giành ăn nuốt. Thấy việc này rồi,**

tự nghĩ thân ta có tánh như thế, đủ pháp như vậy, chưa được giải thoát, trọn về như thế. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán theo thân, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, qua đường đạm bạc xem chỗ bỏ thây, cầm thú ăn rồi, bất tịnh bầy nát, mủ máu chảy lìa, có vô lượng loại trùng giòi sinh ra hôi thối lắm hơn chó chết. Thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như thế, đủ pháp như vậy, chưa được giải thoát, trọn về như thế. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán theo thân, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, qua đường đạm bạc xem chỗ bỏ thây, trùng giòi ăn rồi, thịt lìa xương ló, đốt chân tay liền nhau vì gân quắn máu dính hầy còn thịt bầy. Thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như thế, đủ pháp như vậy, chưa được giải thoát trọn về như thế. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-

**nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán theo thân, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, qua đường đạm bạc xem chỗ bỏ thây, đã thành xương trắng máu thịt đều hết, còn gân liền nhau. Thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như thế, đủ pháp như vậy, chưa được giải thoát trọn về như thế. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán theo thân, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, qua đường đạm bạc xem chỗ bỏ thây chỉ còn các xương, xương ấy trắng ngà sắc như kha tuyết, các gân nát bầy, đốt chân tay rời lìa. Thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như thế, đủ pháp như vậy, chưa được giải thoát trọn về như thế. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán theo thân, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, qua đường đạm bạc xem chỗ bỏ thây, đã thành xương trắng, lóng đốt chân tay chia tẩn, rơi rớt mỗi nơi. Thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như thế, đủ pháp như vậy, chưa được giải thoát trọn về như thế. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán theo thân, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, qua đường đạm bạc xem chỗ bỏ thây, các xương chia lìa đều ở chỗ khác, xương chân chỗ khác, xương ống chỗ khác, xương gối chỗ khác, xương đùi chỗ khác, xương vế chỗ khác, xương sườn chỗ khác, xương sống chỗ khác, xương ngực chỗ khác, xương vai chỗ khác, xương tay chỗ khác, xương ngón chỗ khác, xương cổ chỗ khác, xương cằm chỗ khác, xương má chỗ khác, xương đầu lâu kia cũng ở một chỗ khác. Thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như thế, đủ pháp như vậy, chưa được giải thoát trọn về như thế. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán theo**

**thân, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, qua đường đạm bạc xem chỗ bỏ thây, hài cốt ngổn ngang, gió thổi nắng phơi, mưa chan sương phủ, lâu đã nhiều năm, sắc như pha tuyết. Thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như thế, đủ pháp như vậy, chưa được giải thoát trọn về như thế. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán theo thân, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, qua đường đạm bạc xem chỗ bỏ thây, còn xương tan đất, trải nhiều trăm năm, hoặc nhiều ngàn năm, tướng ấy biến xanh, trạng sắc như chim cắp, hoặc có mục nát như bụi trần, cùng đất hòa nhau khó phân biệt được. Thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như thế, đủ pháp như vậy, chưa được giải thoát trọn về như thế. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán theo thân, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, như đối nội thân sai khác như thế trụ quán theo thân, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu. Đối ngoại thân trụ quán theo thân. Đối nội ngoại thân trụ quán theo thân, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu. Tùy kia sở ưng cũng lại như vậy.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội ngoại cùng thọ-tâm-pháp trụ quán theo thọ-tâm-pháp, xí nhiên tinh tiến, chính biết đủ nhớ điều phục tham ưu. Tùy kia sở ưng đều nên nói rộng. Thiện Hiện! Như vậy, Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội ngoại cùng thân-thọ-tâm-pháp khi trụ quán theo thân-thọ-tâm-pháp. Dù tác quán này mà vô sở đắc. Thiện Hiện! Phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là bốn chánh đoạn. Những gì là bốn? Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối các pháp ác bất thiện chưa sanh, vì chẳng cho sanh nên sanh muốn cố gắng, phát khởi chính riêng, sách tâm, trì tâm, đây là thứ nhất.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối các pháp ác bất thiện đã sanh, vì dứt hẳn nên sanh muốn cố gắng phát khởi chính siêng, sách tâm, trì tâm, đây là thứ hai.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, thiện pháp chưa sanh vì khiến sanh, nên sanh muốn cố gắng phát khởi chính siêng, sách tâm, trì tâm, đây là thứ ba.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc mà làm phương tiện, thiện pháp đã sanh, vì khiến an trụ chẳng quên, thêm rộng bội tu viên mãn nên sanh muốn cố gắng phát khởi chính siêng, sách tâm, trì tâm, đây là thứ tư.**

**Thiện Hiện! Phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát.**

**--- o0o ---**